

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TKD21B2LX** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02072** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục Chính trị**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD		
1	21BTKD0480	Đinh Ngọc Khánh	An	04/12/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
2	21BTKD0481	Bùi Liễu Tuấn	Anh	05/12/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
3	21BTKD0482	Nguyễn Thị Hồng	Anh	19/08/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
4	21BTKD0483	Nguyễn Duy	Bảo	25/02/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
5	21BTKD0484	Nguyễn Huỳnh Hồng	Hân	19/03/2006				10	10	10				8.8		9.3
6	21BTKD0485	Đoàn Thị Ngọc	Hiếu	08/01/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
7	21BTKD0486	Nguyễn Kim Phương	Huyền	21/02/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
8	21BTKD0487	Nguyễn Lâm Hoàn	Kim	18/01/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
9	21BTKD0488	Phạm Thu	Ngân	12/12/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
10	21BTKD0489	Quách Đông	Nghi	16/12/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
11	21BTKD0490	Nguyễn Trung	Nghị	04/08/2006				10	10	10				8.6		9.2
12	21BTKD0491	Lê Thị Tuyết	Nhi	19/08/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
13	21BTKD0492	Nguyễn Thị Phụng	Nhi	15/09/2006				6	7.5	8				8.6		8.1
14	21BTKD0493	Huỳnh	Như	14/08/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
15	21BTKD0494	Mại Huỳnh	Như	11/08/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
16	21BTKD0495	Nguyễn Thanh	Phước	12/01/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
17	21BTKD0496	Dương Hữu	Thọ	24/02/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
18	21BTKD0497	Trần Minh	Thư	08/04/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
19	21BTKD0498	Lê Thị Cẩm	Tiến	11/09/2006				7	10	9				8.8		8.9
20	21BTKD0499	Nguyễn Thị	Tiến	21/10/2005				0	0	0				0.0	0.0	0.0
21	21BTKD0500	Tô Thị Kiều	Trang	19/03/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
22	21BTKD0501	Lê Thị Quế	Trân	12/05/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
23	21BTKD0502	Nguyễn Ngọc	Trân	21/05/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
24	21BTKD0503	Nguyễn Hồng Cẩm	Tuyển	21/09/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
25	21BTKD0504	Trần Quốc	Tỷ	26/07/2006				5	7.5	8				0.0	0.0	2.9
26	21BTKD0505	Trần Thị Thu	Vân	10/06/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
27	21BTKD0506	Huỳnh Thúy	Vý	12/03/2005				6	8.5	9				5.6		6.6
28	21BTKD0507	Nguyễn Ngọc	Yến	21/10/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0
29	21BTKD0508	Trương Thị Ngọc	Yến	06/06/2006				0	0	0				0.0	0.0	0.0

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	-------	-------	------------

Châu Đốc, ngày 6 tháng 10 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Phương Uyên